

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 429/2021/HS-ST

Ngày 04 - 11 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Danh;

2. Bà Thiều Thị Phi Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Lê Duy Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 520/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 481/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021.

Bị cáo Nguyễn Hoàng T, sinh năm: 1982 tại Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố B, phường QT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ánh Ng; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Ngày 28/02/2017, bị cáo Nguyễn Hoàng T bị Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa xử phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 72/2017/HSST, chưa được xóa án tích;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 29/12/2003, bị cáo Nguyễn Hoàng T bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “ Gây rối trật tự công cộng” theo bản án số 622/HSST (bị cáo đã chấp hành xong).

- Ngày 20/09/2011, bị cáo Nguyễn Hoàng T bị Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa xử phạt 08 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 564/2011/HSST (bị cáo đã chấp hành xong).

Bị cáo bị giam, giữ từ ngày 10/6/2021 tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa; có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Đinh Thị Th, sinh năm 1964; cư trú tại: Khu phố M, phường L, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH Phúc H; người đại diện theo ủy quyền: Chị Đinh Thị Th, sinh năm 1964; cư trú tại: Khu phố M, phường L, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Nguyễn Hoàng T là người có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 21 tháng 11 năm 2020, Tâm điều khiển xe mô tô hiệu Attila biển số 60X5-6936 đi ngang qua khu vực công trình xây dựng thuộc Khu phố M, phường L, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai, do chị Đinh Thị Th là người quản lý, quan sát thấy không có người trông coi nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp. Thực hiện ý định trên, T dựng xe bên ngoài rồi đi bộ vào phía trong khu vực công trình lấy trộm 06 cặp sắt chéo giàn giáo xây dựng mang ra ngoài, để lên xe mô tô chở đi tiêu thụ thì bị lực lượng tuần tra Công an phường Bửu Long phát hiện, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa khởi tố, điều tra xử lý.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 06 cặp sắt chéo giàn giáo xây dựng, tạm giữ của bị cáo T, là tài sản của chị Đinh Thị Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho chị Thanh (Bút lục số: 37,45);

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Attila biển số 60X5-6936, tạm giữ của bị cáo T, là phương tiện bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội (Bút lục số 37-38);

Tại bản kết luận định giá tài sản số 546/KL-HĐĐGTS ngày 07/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: “06 cặp chéo giàn giáo xây dựng, tổng trị giá 126.000 đồng (Một trăm hai mươi sáu nghìn đồng)” (Bút lục số: 30-32).

Về dân sự: Bị hại chị Đinh Thị Th; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Phúc H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường (Bút lục số: 43-44).

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 531/CT-VKSBH ngày 05/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 08 tháng đến 10 tháng tù.

- *Lời nói sau cùng*: Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa nên không có lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, lời khai của bị cáo đã đầy đủ và có trong hồ sơ vụ án, tại đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định những lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra về hành vi phạm tội của mình là đúng và đầy đủ, bị cáo không có lời khai, tài liệu, chứng cứ gì khác đề nộp cho Tòa. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, lời khai của họ đã đầy đủ và có trong hồ sơ vụ án. Việc vắng

mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 2 Điều 290; Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi bị truy tố và tội danh:

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Nguyễn Hoàng T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 21 tháng 11 năm 2020, tại công trình xây dựng thuộc Khu phố M, phường L, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Hoàng T (là người đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”) đã có hành vi trộm cắp 06 cặp sắt chéo giàn giáo xây dựng có tổng trị giá là 126.000 đồng (Một trăm hai mươi sáu nghìn đồng) của chị Đinh Thị Th là người quản lý công trình xây dựng thì bị bắt giữ, khởi tố điều tra xử lý.

- Về tội danh: Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 531/CT-VKSBH ngày 05/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong đời sống của người dân tại các khu dân cư. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng lao động nhưng lại lười lao động, để có tiền tiêu xài mà không phải bỏ sức, bị cáo bất chấp quy định của pháp luật lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt về hành vi cố ý gây thương tích và gây rối trật tự công cộng. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Ngày 28/02/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 03 (ba) năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 72/2017/HSST chưa được xóa án tích, nay bị cáo tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo ra đầu thú được quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng

- 06 cặp sắt chéo giàn giáo xây dựng là tài sản bị trộm cắp đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu hồi trả lại cho bị hại là chị Đinh Thị Th là phù hợp với quy định của pháp luật;

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Attila, biển số 60X5-6936 là phương tiện Nguyễn Hoàng T sử dụng đi trộm cắp tài sản. Bị cáo T khai mượn của một người bạn không rõ họ tên và địa chỉ. Kết quả xác minh chiếc xe trên do bà Nguyễn Thị Minh Th (ngụ tại số khu phố H phường H, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai) đứng tên đăng ký chủ sở hữu, hiện bà Th không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì, chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:

Bị hại là chị Đinh Thị Th, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Phúc H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo T bồi thường. Do đó, không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên tại phiên tòa có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

- Đối với phần trình bày của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và thừa nhận những lời khai của mình tại Cơ quan điều tra là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 6 năm 2021.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP.Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ Công an TP.Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Nguyệt

-

